

Ngày 30/06/2025	25,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	51.3%	20.0%	13.9%

	Q2/25	
ROE	4.9%	+/- YoY ▼ 59.9%

	Q2/25		
DT thuần	9.47	QoQ ▲ 0.25 ▲ 2.7%	YoY ▼ 17.0 ▼ 64.3%
		tỷ VNĐ	

	6T 2025	
DT thuần	18.7	YoY ▼ 12.4 ▼ 40.0%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN gộp	0.96	QoQ ▼ 2.50 ▼ 72.3%	YoY ▼ 52.9 ▼ 98.2%
		tỷ VNĐ	

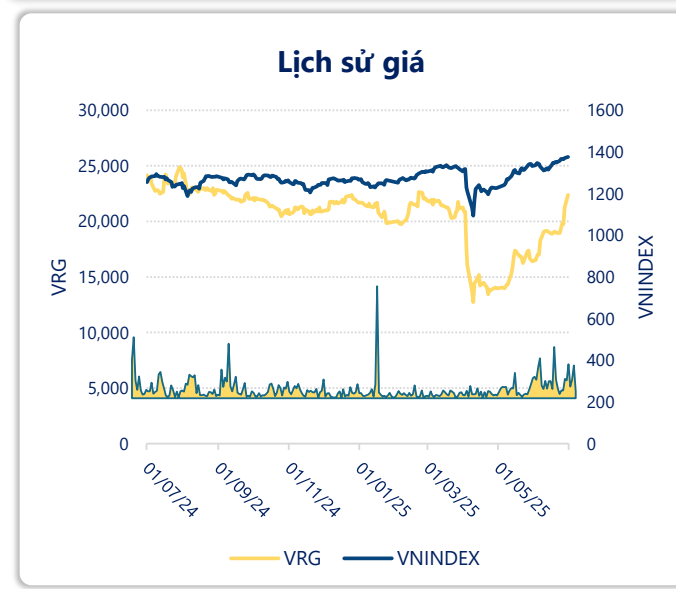
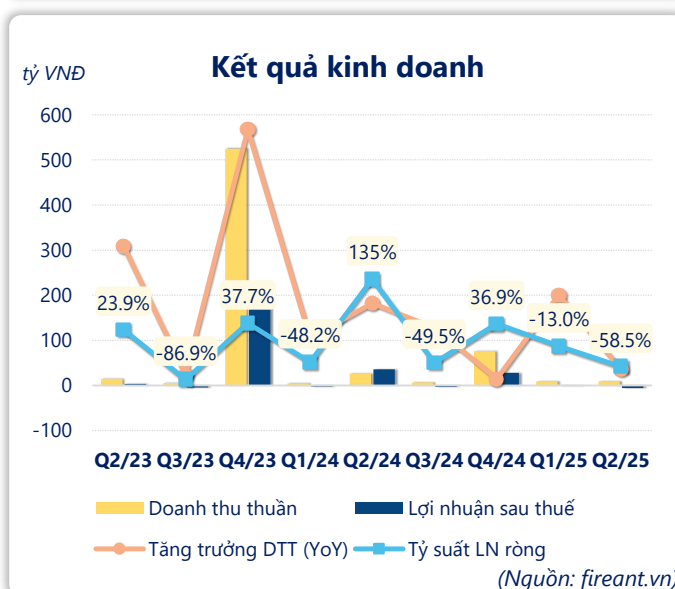
	6T 2025	
LN gộp	4.42	YoY ▼ 50.0 ▼ 91.9%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN thuần	-5.52	QoQ ▼ 4.33 ▼ 364%	YoY ▼ 58.0 ▼ 111%
		tỷ VNĐ	

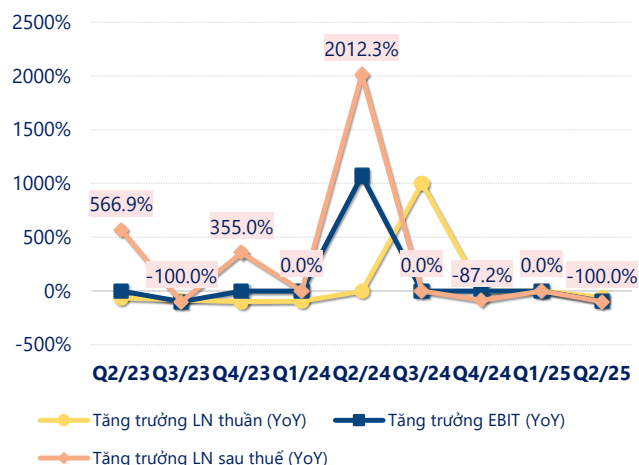
	6T 2025	
LN thuần	-6.71	YoY ▼ 56.9 ▼ 113%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN sau thuế	-5.54	QoQ ▼ 4.34 ▼ 361%	YoY ▼ 41.4 ▼ 115%
		tỷ VNĐ	

	6T 2025	
LN sau thuế	-6.73	YoY ▼ 40.4 ▼ 120%
		tỷ VNĐ

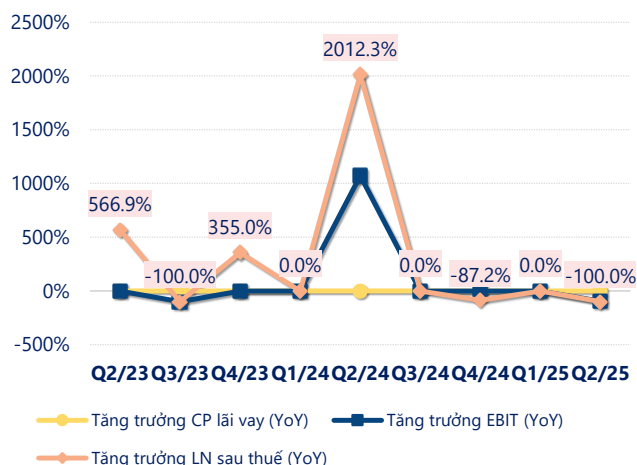


Tăng trưởng lợi nhuận



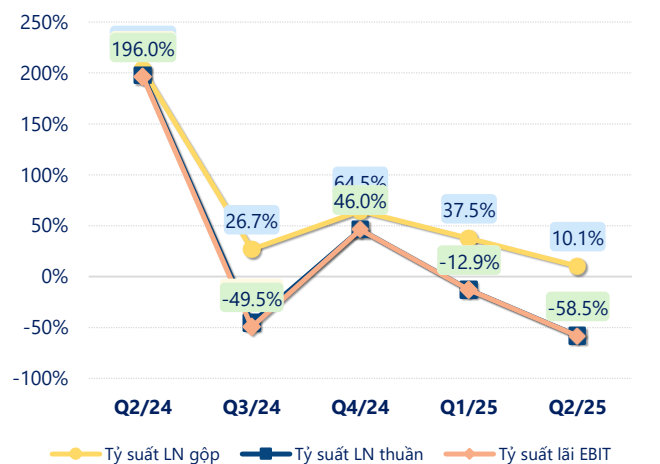
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



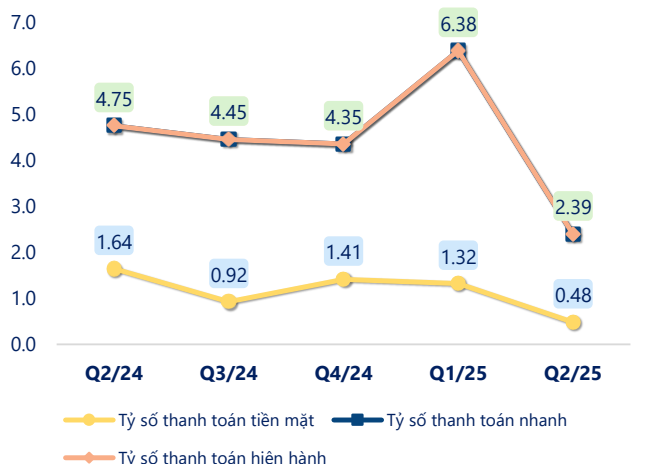
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



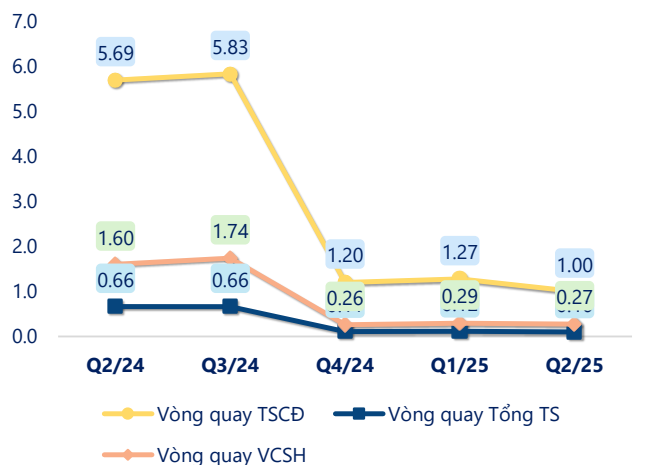
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



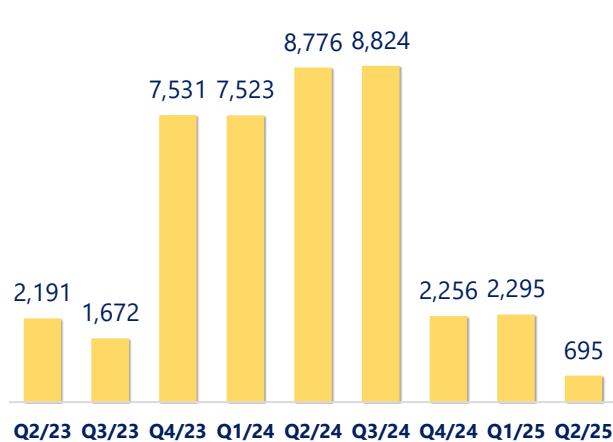
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	9.47	26.5	-64.3%	18.7	31.1	-40.0%
Giá vốn hàng bán	8.51	-27.3	131%	14.3	-23.3	161%
Lợi nhuận gộp	0.96	53.9	-98.2%	4.42	54.4	-91.9%
Doanh thu HĐTC	1.10	2.48	-55.5%	2.75	5.10	-46.0%
Chi phí TC	0.01	0.72	-98.6%	0.01	0.72	-98.6%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.08	0.11	-31.4%	0.17	0.38	-55.8%
Chi phí QLDN	7.50	3.05	146%	13.7	8.20	67.2%
LN thuần từ HĐKD	-5.52	52.5	-111%	-6.71	50.2	-113%
Lợi nhuận khác	-0.02	-0.45	96.6%	-0.02	-0.45	96.6%
LN trước thuế	-5.54	52.0	-111%	-6.73	49.8	-114%
Lợi nhuận sau thuế	-5.54	35.9	-115%	-6.73	33.7	-120%
LNST của CĐ cty mẹ	-5.54	35.9	-115%	-6.73	33.7	-120%

(Nguồn: fireant.vn)

